

Phòng GD&ĐT Văn Giang
TRƯỜNG TIỂU HỌC
THỊ TRẤN VĂN GIANG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Séc lếp - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/KH-THTTVG

Thị trấn Văn Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2022

KỖ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Hướng dẫn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 ;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1725/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 335/PGDĐT-GDTH ngày 19/9/2022 của Phòng GD&ĐT Văn Giang về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học thị trấn Văn Giang xây dựng kế hoạch năm học 2022-2023 như sau:

PHẦN I
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô trường, lớp

- Số lớp - Số Học sinh:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ
1	7	249	101
2	7	276	116
3	7	267	122
4	6	248	115
5	8	314	147
Tổng	35	1354	601

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Đội ngũ	Số lượng	Trình độ						Cân đối	
		ĐH		CD		TC		Thừa	Thiếu
		SL	%	SL	%	SL	%		
Quản lí	3	3	100	0	0	0	0	0	0
Giáo viên VH	36	24	67	12	33	0	0	0	5
Giáo viên các loại hình	6	4	68	1	16	1	16	0	4
Tổng PT	1	1	100	0	0	0	0	0	0
Nhân viên	2	1	50	1	50	0	0	0	0
Tổng	48	33	69	14	29	1	2	0	9

- Có giáo viên các loại hình : Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh, Thể dục.

- Giáo viên văn hoá: 36 GV (trong đó 32 biên chế, 04 hợp đồng).

- Cán bộ giáo viên là Đảng viên 29/48 đồng chí (Tỷ lệ 60%)

3. Học sinh

- Số học sinh 1354 em/35 lớp - trung bình 38,7 HS/lớp.

4. Điều kiện cơ sở vật chất

- Phòng học đủ 1 lớp/phòng, 100% các phòng học cao tầng kiên cố.

- Có 37 phòng học văn hóa, 02 phòng dạy Âm nhạc, 02 phòng dạy Mỹ thuật và 02 phòng học ngoại ngữ riêng biệt; 02 phòng tin học, 01 phòng học đa chức năng; 02 phòng thư viện, 01 phòng đồ dùng, phòng truyền thống và hoạt động Đội.

- Khu hiệu bộ có đủ các phòng chức năng như: Phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, Phòng văn thư-kế toán, phòng y tế, văn phòng, hội trường, phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, phòng tiếp công dân,.....

- Sách vở, đồ dùng học tập của học sinh được phụ huynh học sinh trang bị, mua sắm đủ, phục vụ tốt cho quá trình học tập của các em trên lớp.

- Có đầy đủ khu vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn cho giáo viên và học sinh.

5. Thuận lợi - Khó khăn

5.1. Thuận lợi:

- Đảng, chính quyền, nhân dân, phụ huynh HS, các đoàn thể trong thị trấn Văn Giang luôn chăm lo, quan tâm đến sự nghiệp phát triển giáo dục: đầu tư kinh phí cho tu sửa cơ sở vật chất, tu bổ cảnh quan, trường lớp ngày càng khang trang, sạch đẹp, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

-Đội ngũ CBGV-NV khá đồng bộ về cơ cấu, nhiều giáo viên có tay nghề khá vững vàng. Phần lớn CBGV-NV có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ.

5.2.Khó khăn

- Một số phòng chức năng (Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, thư viện, thiết bị, Tin học.....) mới được bàn giao nhưng trang thiết bị cho các phòng học này còn thiếu.

-Có giáo viên nghỉ sinh con trong năm học nên việc phân công giáo viên chủ nhiệm lớp gặp khó khăn.

- Một số giáo viên còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, việc tự học, tự bồi dưỡng chưa thường xuyên và hiệu quả của việc bồi dưỡng thấp.

- Một số GV kết hợp đi học đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp theo Luật GD 2019.

- Một số HS nhận thức còn quá chậm, một bộ phận PHHS chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

PHẦN II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình GDPT 2006) từ lớp 4 đến lớp 5.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 1444/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2018 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các 4,5; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục quốc phòng và an ninh (Thực hiện theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017); giáo dục tham gia giao thông an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 344/SGDĐT-GDTH ngày 17/3/2017.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả(nếu cần), phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4.

Tăng cường kiểm tra, giám sát để hỗ trợ giáo viên lớp 1, 2, 3 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục tham mưu các cấp chính quyền để xây dựng các hạng mục cần thiết đáp ứng nhu cầu người học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; bảo đảm tỷ lệ phòng, tỷ lệ giáo viên và sĩ số học sinh/lớp đúng theo quy định để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng.

3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Tham gia các lớp bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học.

Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 4 trước khi năm học 2023-2024 bắt đầu.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; Khai thác sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Nâng cao tỷ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; Thực hiện hiệu quả việc triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các bộ

phận, cá nhân thực hiện các hoạt động dịch vụ, giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện địa phương.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

6. Quan tâm đến học sinh năng khiếu ở tất cả các khối lớp, các môn học. Tăng cường công tác phụ đạo học sinh hạn chế về năng lực nhận thức, hạn chế thấp nhất tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. Tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

7. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của người học; tham gia xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để phục vụ công tác tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

8. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học.

9. Đảm bảo nề nếp hoạt động của Đội TNTP, phong trào thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ,...

PHẦN III

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

1. Nhiệm vụ, chỉ tiêu

a. Nhiệm vụ

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; thực hiện cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; xây dựng nhà trường thành một nhà trường gương mẫu trong nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; làm tốt công tác tuyên truyền, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Gắn nhiệm vụ “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” với công tác duy trì trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Thực hiện nghị định 80/2007/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, văn bản của các cấp về phòng chống dịch Covid -19.

b. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo; tự giác, tích cực học tập, rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; mẫu mực trong lối sống, trong công việc;

- 100% CB, GV, NV tự giác, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 100% CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành; Tích cực tham gia xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; Thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm; Tích cực sáng tạo trong công việc.

- 100% GV đánh giá kết quả học tập của học sinh công bằng khách quan. Thực hiện đúng yêu cầu của các văn bản hướng dẫn;

- 100% CBGVNV và HS thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong trường học.

- 100% học sinh các lớp biết giữ gìn trường lớp “Xanh - Sạch - Đẹp”; Biết thực hiện việc lao động vệ sinh trường, lớp học và biết chăm sóc cây xanh trong khuôn viên của nhà trường.

2. Giải pháp

- Triển khai thực hiện “*Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023*” của Phòng GD&ĐT Văn Giang, “*Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023*” của nhà trường đến 100% cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thường xuyên đánh giá về vấn đề quan điểm đề tư tưởng, phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp của cán bộ đảng viên, giáo viên, nhân viên trong nhà trường tại các buổi sinh hoạt chi bộ, buổi họp hội đồng hàng tháng. Trong đó chú trọng đánh giá việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những hành động, việc làm cụ thể, thể hiện qua việc thực hiện kỷ cương, nề nếp, nội quy, quy chế trong trường học.

- Phát hiện kịp thời và kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo, đồng thời tuyên dương những điển hình tốt của cá nhân và tập thể về tự học và sáng tạo.

- Tổ chức cho CB, GV, NV ký cam kết không dạy thêm, học thêm. BGH tổ chức kiểm tra định kì, đột xuất việc thực hiện của CB, GV, NV trong nhà trường về dạy thêm, học thêm.

- Tạo điều kiện và cơ hội để khuyến khích cán bộ quản lý, GV học tập và sáng tạo. Khuyến khích, động viên để mỗi cán bộ quản lý, GV, NV thực hiện có kết quả một giải pháp đổi mới trong công tác quản lý, trong dạy và học. Từ đó phát triển thành những sáng kiến kinh nghiệm có thể áp dụng đem lại hiệu quả cho công tác quản lý, dạy và học.

- Chỉ đạo giáo viên giảng dạy các lớp theo dõi học sinh có năng lực học tập còn hạn chế để có các giải pháp tích cực giúp học sinh ngày càng tiến bộ; đánh giá đúng chất lượng giáo dục, không để xảy ra tình trạng học sinh “ngồi nhầm lớp”. Đồng thời chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác phát hiện học sinh năng khiếu từng mặt để có hướng bồi dưỡng phát triển thêm.

- Trang trí lớp học bằng các hình ảnh, lời hay ý đẹp để góp phần cung cấp cho học sinh kiến thức khoa học và giáo dục thái độ, hành vi ứng xử tốt đẹp. Chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, kỹ năng sống: biết giữ gìn vệ sinh trường lớp, tự chăm sóc bản thân và thói quen vệ sinh cá nhân; biết tự chuẩn bị sách vở đồ dùng học tập, biết tự học và từng bước thực hiện kỹ năng làm việc nhóm, đặt và trả lời câu hỏi trong học tập (nhất là hoạt động nhóm và các hoạt động giáo dục ngoại khóa); mạnh dạn tự tin trong giao tiếp ứng xử hàng ngày.

Chuẩn bị các điều kiện tốt nhất và đảm bảo an toàn để tạo thuận lợi cho học sinh tham gia sinh hoạt thể dục thể thao; các hoạt động ngoại khóa tại trường; Duy trì việc tập thể dục buổi sáng (đối với mùa hè) hoặc giữa giờ (đối với mùa đông; Tổ chức các trò chơi dân gian và hoạt động tập thể một cách thường xuyên tạo không khí vui tươi, hấp dẫn. Duy trì chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ của Thị trấn.

- Ban giám hiệu phân công các lớp phụ trách chăm sóc bồn hoa cây cảnh, giáo dục các em yêu lao động... .

- Giáo viên tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Kết hợp với Đoàn, Đội gần gũi yêu thương học sinh, uốn nắn dạy bảo các em nhẹ nhàng;

- Đoàn đội kết hợp với các bộ phận, tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao một cách thiết thực, tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí vào các ngày lễ lớn

- Chi đạo Chi hội Chữ thập đỏ xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để có nhiều em cùng tham gia nhằm góp phần giáo dục truyền thống tốt đẹp "Lá lành đùm lá rách" của dân tộc Việt Nam như: Quyên góp ủng hộ Giáo dục vùng cao; Mua tấm ủng hộ hội người mù; Tham gia phong trào Áo ấm tặng bạn mỗi dịp Tết đến xuân về.

- Tổ chức Lễ ra trường cho HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học tạo dấu ấn tốt đẹp cho các em trước khi ra trường.

- Ban giám hiệu cần làm tốt công tác tham mưu với địa phương tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại cho công tác dạy học như máy chiếu, bảng đa năng, ...

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Năm học 2022-2023 là năm học toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19; vừa thực hiện song song hai chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, nhà trường chủ động xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của người học đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch theo các nội dung cụ thể như sau:

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách

nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

***Chỉ tiêu**

- 100% GV nắm chắc và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, yêu cầu của Bộ Y tế về phòng chống dịch Covid -19 và các dịch bệnh khác....

***Biện pháp**

- Triển khai đầy đủ Chỉ thị, văn bản của các cấp về yêu cầu phòng chống dịch bệnh Covid -19, các dịch bệnh khác đến toàn thể CB-GV-NV, phụ huynh, học sinh.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 268/GDDT – GDTH ngày 30/7/2021 của Phòng GD&ĐT; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

***Chỉ tiêu**

- 100% GV nắm chắc và thực hiện nghiêm túc chương trình và hoàn thành chương trình của lớp chủ nhiệm, chương trình phân môn phụ trách;

- 100% các lớp học được học trên 5 buổi/tuần; 100% các lớp đảm bảo hoạt động ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng. Giáo viên đảm bảo số tiết dạy theo quy định.

- 100% giáo viên thực hiện dạy học tích hợp giữa các môn học và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình

đăng giới; an toàn giao thông; an ninh quốc phòng; phòng tránh tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS;....) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

*** Biện pháp**

- BGH sắp xếp thời khóa biểu hợp lý; Đảm bảo số tiết dạy của giáo viên; Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của trường và chỉ đạo các tổ trưởng, tổ phó xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy.

- Chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên thực hiện đúng kế hoạch, chương trình của từng khối lớp; GVCN linh hoạt củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giản nội dung dạy học, phải học trực tuyến hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- BGH thường xuyên kiểm tra đối chiếu kế hoạch giảng dạy với giáo án, vở ghi của học sinh để phát hiện sai sót và bổ sung kịp thời .

- Quán triệt GV tuyệt đối không dạy trước hoặc cắt xén chương trình.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo thông tư 22 (lớp 4,5) thông tư 27(lớp 1,2,3).

- Tổ chức các chuyên đề về dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chuyên đề dạy kỹ thuật mảnh ghép ở môn Toán; Sơ đồ tư duy; dạy học theo CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3; Cách soạn (các khối theo định hướng phát triển năng lực học sinh); hướng dẫn học sinh học tập tích cực; hướng dẫn tổ chức các hoạt động ngoại khóa;.....

- Chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình GDPT mới.

- Chỉ đạo giáo viên tích hợp các nội dung giáo dục vào bài soạn, bài dạy: Bảo vệ môi trường, bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em, an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống; ứng phó với biến đổi khí hậu,.....

- Chỉ đạo Đoàn, Đội cùng các giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động ngoại khóa thiết thực, phù hợp với nội dung kiến thức học sinh được học trên lớp và khai thác tốt những kiến thức thực tế của các em học sinh. (như tổ chức giao lưu “*Rung chuông vàng*”, “*Olympic Tiếng Anh*” cho các khối lớp;)

2.2. Thực hiện Chương trình GDPT

2.2.1. Đối với lớp 1, 2, 3.

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Giang ban hành, cụ thể:

***Chỉ tiêu**

- 100% các lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện chương trình GDPT 2018.
- 100% giáo viên mạnh dạn thay đổi cách khai thác bài học để đạt hiệu quả.
- Cuối năm có 99 – 99,5% học sinh hoàn thành chương trình môn học.

***Biện pháp**

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; ưu tiên giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tích cực, chủ động tham mưu Phòng GD&ĐT, UBND huyện Văn Giang quan tâm biên chế giáo viên đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- Phó Hiệu trưởng cùng với Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác.

- Tổ chuyên môn lên kế hoạch tổ chức các chuyên đề, các nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn (Chú ý các nội dung mới, những băn khoăn, khó khăn, vướng mắc của các GV trong tổ). Các chuyên đề đưa về việc dự giờ rút kinh nghiệm một tiết dạy cụ thể.

- Giáo viên chủ động bố trí thời gian củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giản nội dung dạy học, phải học trực tuyến hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Giáo viên chú ý nhiều đến việc rèn nề nếp; các trò chơi bổ trợ; đưa thêm những tín hiệu, kí hiệu của mình để rèn cho học sinh;

- Tăng cường dự giờ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thường xuyên trao đổi, tọa đàm những kinh nghiệm hay và dạy minh họa các dạng bài mà giáo viên còn lúng túng.

- Triển khai nội dung cần hướng dẫn học sinh học ở nhà - Nhất là các bài mà trên lớp các em chưa hoàn thành được - đến các bậc phụ huynh ngay từ buổi họp phụ huynh học sinh đầu năm học;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá.

2.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018.

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của phụ huynh học sinh về việc triển khai dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018.

- 100% GV nắm vững các bước dạy học và áp dụng có hiệu quả vào từng tiết dạy, từng hoạt động.

- 100% GV có nghiên cứu bài trước khi dạy, thực hiện nghiêm túc theo tài liệu Hướng dẫn học và có những điều chỉnh khi cần thiết.

- Tăng cường hoạt động ngoại khóa trong các tháng, trong năm: tổ chức theo khối, theo trường (tham quan, dã ngoại)

- Giáo viên vận dụng việc soạn, dạy học theo định hướng phát triển năng lực học tập ở tất cả các môn học.

*** Biện pháp:**

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với các đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 347/GDĐT - GDTH ngày 13/9/2021 của Phòng GD&ĐT.

2.2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

*** Chỉ tiêu**

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

*** Biện pháp:**

- Giáo viên tích cực trau dồi bồi dưỡng năng lực sư phạm để nâng cao chất lượng dạy học như: dự giờ, nghiên cứu bài học, tham gia tích cực trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ yêu cầu có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Giáo viên phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác (theo lịch cụ thể đăng trên website: www.moet.gov.vn); sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email ... phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh để giúp học sinh trải nghiệm hình thành kỹ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định và tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh lớp 5 lên lớp 6 học môn tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

- Khi được sự cho phép của các cấp, nhà trường tổ chức phối hợp với Công ty Cổ Phần GD&ĐT Flat World tổ chức dạy làm quen tiếng Anh cho học sinh lớp 1,2 và hỗ trợ cho học sinh lớp 3,4,5 với thời lượng 2 tiết/tuần (100% giáo viên nước ngoài, có GV VN trợ giảng) trên tinh thần tự nguyện tham gia của cha mẹ học sinh và học sinh.

- Tổ chức tốt các cuộc thi: Thi Olympic tiếng Anh, thi trạng nhí tiếng Anh, giao lưu tiếng Anh trong khối, trong trường;

- Trang bị thêm 20 máy tính cho phòng Tin học, đảm bảo mỗi học sinh được học 1 máy trong giờ thực hành.

2.2.4. Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch

*** Chỉ tiêu**

- 100% các lớp học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch.

- Giáo viên Mĩ thuật nắm chắc phương pháp dạy học, tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm, cấp huyện.

- 100% học sinh biết vẽ theo chủ đề phù hợp với khả năng của học sinh.

*** Biện pháp**

- Nhà trường tạo điều kiện sắp xếp thời khóa biểu cho phù hợp với tất cả các khối lớp.

- Có phòng học Mĩ thuật riêng, bổ sung đầy đủ trang thiết bị dạy và học môn Mĩ thuật.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình Mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế và vận dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện bài dạy; Không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong một buổi với cùng một nội dung ở nhiều lớp trong khối.

- Chú trọng sử dụng các sản phẩm của học sinh để dùng vào việc trang trí lớp học, quà tặng nhân ngày sinh nhật cho các bạn.

- BGH tăng cường dự giờ thăm lớp để hỗ trợ kĩ thuật dạy học cho GV;

- Tiếp tục tuyên truyền tới tất cả PHHS về dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch. Đồng thời nhờ PHHS tạo điều kiện trang bị đầy đủ dụng cụ học tập cho học sinh.

- Tổ chức các cuộc thi cấp trường về Mĩ thuật để các em có cơ hội thể hiện năng khiếu của mình.

2.2.5. Dạy và giáo dục An toàn giao thông:

* **Chỉ tiêu**

- Tiếp tục thực hiện giáo dục ATGT theo chỉ đạo tại Công văn số 169/PGD&ĐT ngày 07/8/2020 của PGD&ĐT Văn Giang.

- 100% các lớp hưởng ứng tháng an toàn giao thông quốc gia (tháng 9).

- 100% giáo viên văn hóa các lớp thực hiện nghiêm túc việc dạy ATGT: Triển khai dạy ATGT theo tài liệu của Bộ GD&ĐT từ tháng 9/2020.

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc tích hợp các kiến thức về giao thông để giáo dục học sinh ở các môn học khác, ở các hoạt động khác do nhà trường, địa phương và các cấp tổ chức.

- 100% giáo viên và học sinh thực hiện áp dụng có hiệu quả các quy định, các hướng dẫn thực hiện về An toàn giao thông trong thực tế

* **Biện pháp**

- Tuyên truyền trong CB, GV, NV, HS, PHHS về việc giữ an toàn cho mình và mọi người khi tham gia giao thông qua các buổi chào cờ; tiết sinh hoạt lớp; các buổi họp PHHS; qua các buổi nói chuyện chuyên đề,.....

- Trang bị đủ tài liệu dạy học cho học sinh.

- BGH, Tổ trưởng chuyên môn sát sao từng giáo viên trong việc thực hiện soạn - giảng các tiết dạy An toàn giao thông.

- Tổ chức các chuyên đề về việc dạy các bài an toàn giao thông theo từng khối lớp.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa có liên quan đến chủ đề giao thông: Thi những kiến thức có liên quan đến bài học trên lớp về an toàn giao thông; Thi vẽ tranh, thi kể chuyện về việc tham gia giao thông,.....

- Triển khai, nhắc nhở phụ huynh học sinh, học sinh về việc thực hiện các quy định khi tham gia giao thông để các em áp dụng có hiệu quả từng bài học của mình.

2.2.6. Chương trình giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo Hướng dẫn số 295 ngày 29/8/2022 của Phòng GD&ĐT về thực hiện nội dung Giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2022-2023.

*** Chỉ tiêu**

- 100% HS khối 1, khối 2, khối 3 học giáo dục địa phương theo SGK tích hợp với môn Hoạt động trải nghiệm.

- 100% các lớp khối 4,5 biết áp dụng chương trình giáo dục địa phương vào các môn học như môn Đạo đức, Lịch sử, Địa lý, Tự nhiên và xã hội

- 100% giáo viên dạy có hiệu quả chương trình giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của trường nhằm đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Tăng cường dự giờ, kiểm tra, đánh giá.

- 100% HS lớp 1, lớp 2, lớp 3 có SGK giáo dục địa phương.

2.2.7. Triển khai giáo dục STEM – dạy học kỹ năng sống

Nhà trường chủ động chuẩn bị phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường.

Khi được sự cho phép của các cấp và trên cơ sở đăng ký tự nguyện của PHHS, nhà trường sẽ phối hợp tổ chức dạy học kỹ năng sống cho học sinh.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

*** Chỉ tiêu**

- 100 % GV ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy.

- 100% giáo viên các lớp biết áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong giảng dạy môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1,2,3; Khoa học, Lịch sử, Địa lí lớp 4,5.

- 100% GV biết vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp với Chương trình Tiểu học.

- 100% GV dạy học phù hợp với các đối tượng học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình.

- 100% GV áp dụng đúng các chuyên đề đã được học và áp dụng dạy học phù hợp đối với lớp đạt hiệu quả cao.

- 100% các giờ lên lớp GV chủ động phối hợp linh hoạt các phương pháp, kiến thức tổ chức dạy học, phát huy tính cực trong lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng của học sinh.

- 100% GV soạn giáo án trước một tuần. Giáo viên các lớp soạn và thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực học tập của học sinh ở tất cả các môn học.

- 100% GV lớp 1, 2, 3 soạn và thực hiện theo CTGDPT 2018.

- 100% GV soạn giáo án, kế hoạch bài giảng được trình bày theo đúng chuyên đề cấp huyện tổ chức, phù hợp với đối tượng HS lớp mình, không dập khuôn, hình thức.

- GV biết sử dụng sách tham khảo, mạng internet,... để bổ sung PPDH đạt hiệu quả cao.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục tổ chức chuyên đề cho GV nghiên cứu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình Tiểu học, của khối học. Đặc biệt thống nhất PPDH “Bàn tay nặn bột”, “Kỹ thuật mảnh ghép”, “Sơ đồ tư duy” các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực với các khối lớp trong dạy học các môn.

- Phó Hiệu trưởng cùng tổ trưởng chuyên môn các khối (đặc biệt khối lớp 1, 2,3) bàn bạc thống nhất các bài áp dụng được phương pháp Bàn tay nặn bột, các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực đối với các môn học, phù hợp với chương trình GDPT mới.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn có kế hoạch tổ chức các chuyên đề đổi mới PPDH theo hướng tích cực phù hợp với từng môn học, thường xuyên trao đổi chuyên môn để triển khai đồng bộ và hiệu quả phương pháp dạy và học tại các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn chuyển sang hướng nghiên cứu, trao đổi nội dung bài dạy; trao đổi những khó khăn vướng mắc trong dạy học trực tiếp và trực tuyến mà các thầy cô trong tổ, nhóm chuyên môn gặp phải;

- GV thường xuyên đọc, nghiên cứu kỹ bộ tài liệu phương pháp dạy học các môn học của bộ, các chuyên san tạp chí giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên mạnh dạn chủ động đưa ra nhiều phương pháp dạy học mới. BGH đánh giá các việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên. Kịp thời biểu dương những giáo viên tích cực chủ động trong phương pháp dạy học và đưa vào tiêu chuẩn thi đua;

- Giáo viên tích cực tham khảo các thông tin từ sách báo, mạng để vận dụng vào thực tế của lớp, của trường.

- BHG tăng cường dự giờ, tổ chuyên môn phân công mọi giáo viên trong tổ đều phải tham gia dạy thực hành ở mỗi chuyên đề tổ thống nhất rút kinh nghiệm;

- BGH lấy ý kiến của giáo viên về những băn khoăn, thắc mắc, những khó khăn gặp phải để chỉ đạo các tổ triển khai những chuyên đề sát với thực tế. Từ đó giúp giáo viên hoàn thiện hơn về chuyên môn, hoàn thiện hơn về kỹ năng sư phạm,....;

3.2. Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

*** Chỉ tiêu**

- Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, 100% học sinh được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện Chương trình

GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- 100% giáo viên đánh giá học sinh đúng thực chất, hiệu quả; kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm.

* **Biện pháp**

- Tiếp tục tập huấn cho giáo viên về cách đánh giá học sinh, nhất là cách đánh giá thường xuyên. Giúp giáo viên hiểu cách làm để vận dụng có hiệu quả ngay tại mỗi bài dạy, tiết dạy, thời điểm dạy,...

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “*ngồi nhầm lớp*”. Việc bàn giao phải thể hiện rõ đặc điểm của lớp; điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh; thể hiện rõ bao nhiêu học sinh biết đọc, biết viết, biết làm toán,....

- Thực hiện khen thưởng học sinh đúng thực chất, đúng quy định. Không khen tùy tiện, tràn lan.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Đánh giá học sinh dựa trên các nguyên tắc và các nội dung sau:

+ Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích tích cực và vượt khó trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy tất cả khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan.

+ Đánh giá toàn diện học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

+ Kết hợp đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, trong đó đánh giá của giáo viên là quan trọng nhất.

+ Đánh giá sự tiến bộ của học sinh, không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

+ Đánh giá quá trình học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học và hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Sách, thiết bị dạy học.

4.1. Sách

*** Chỉ tiêu**

-100% GV và HS có đủ SGK và sách tham khảo cần sử dụng theo quy định.

- 100% học sinh biết cách sử dụng và giữ gìn các loại sách, vở, tài liệu học tập.

- Đối với môn Tiếng Anh đưa vào giảng dạy khối 3, 4, 5 sách Tiếng Anh của Bộ và bộ sách dạy bổ trợ tiếng Anh của công ty Flat World Việt Nam.

- Nghiên cứu đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường Tiểu học theo đúng quy định.

*** Biện pháp**

- Nhà trường trang bị cho mỗi giáo viên một bộ sách giáo khoa và sách tham khảo. Tài liệu hướng dẫn học của các lớp 1, 2,3,4,5.

- Thực hiện công văn số 7318/ BGDĐT- VP ngày 12/8/2008 của Bộ GD&ĐT về việc “*Tổ chức tuần lễ quyên góp sách giáo khoa cũ cho thư viện trường học*” vào cuối năm.

- Nhà trường xây dựng tủ sách dùng chung để học sinh nghèo có thể mượn sách tại thư viện. Hướng dẫn học sinh cách sử dụng sách, vở để học sinh không phải mang theo nhiều sách vở khi đến trường. Giáo viên phụ trách lớp phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hướng dẫn, nhắc nhở HS mang và sử dụng sách vở, đồ dùng học tập theo đúng thời khoá biểu hàng ngày.

- Các tổ chuyên môn tổ chức chỉ đạo tới giáo viên cách hướng dẫn học sinh sử dụng sách vở, đồ dùng học tập đúng quy định, đúng thời khoá biểu hàng ngày.

- Khuyến khích học sinh sử dụng sách giáo khoa cũ để tiết kiệm kinh phí

4.2. Thiết bị dạy học

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV lên lớp có đồ dùng và biết sử dụng đồ dùng dạy học .

- Mỗi giáo viên phải tự làm ít nhất 1 đồ dùng dạy học trong năm;

- 100% GV, HS bảo quản và sử dụng đồ dùng có hiệu quả;

- 100% các lớp có bàn ghế chuẩn cho học sinh.

- Bổ sung và lắp mỗi lớp một phương tiện dạy học như máy chiếu, Tivi....lắp Wifi đến từng lớp học.

*** Biện pháp**

- Nhà trường sửa chữa bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của Bộ (Thông tư số 15/2009/TT- BGDĐT ngày 16/7/2009 và Công văn số 7842/BGDĐT - CSVCTBTH ngày 28/10/2013) – đối với lớp 4,5

- Mua bổ sung theo Thông tư 37/2019/ TT- BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ giáo dục và đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học (đối với lớp 1,2,3).

- Tổ chức chuyên đề sử dụng thiết bị dạy học và cách quản lý đồ dùng học tập có hiệu quả.

- Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra cách sử dụng ĐDDH của giáo viên dưới nhiều hình thức kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề. (kiểm tra qua phần mềm quản lý thiết bị)

- Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng và thi sử dụng đồ dùng cho giáo viên.

- Bước đầu phát động khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học (nhưng không lạm dụng), thiết bị dạy học điện tử, đáp ứng yêu cầu nội dung chương trình, đổi mới PPDH và SGK hiện nay.

- Tích cực tham mưu với các cấp quản lý để tăng cường bổ sung các trang thiết bị dạy học hiện đại.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

5.1. Công tác phổ cập giáo dục:

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/TT-BGDĐT ngày 23/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Làm tốt công tác điều tra số dân số sống trên địa bàn từ 0 đến 60 tuổi.

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100 % .

- Trẻ em 11 tuổi HTCTTH đạt 97 % trở lên .

- 100% GV thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh Tiểu học). Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- 100% các lớp tổ chức tốt các đợt kiểm tra, khảo sát: giữa kì I (khối 4,5- môn Tiếng Việt và Toán); cuối kì I, giữa kì II (khối 4,5- môn Tiếng Việt và Toán); cuối năm học khách quan, công bằng.

- Phần đầu 100% học sinh lớp 5 hoàn thành CTTH và thực hiện việc bàn giao HS cho trường THCS nghiêm túc, khách quan.

- Có đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, theo dõi HS chuyển đi, chuyển đến. Chú trọng việc quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi công tác phổ cập.

- Giữ vững Phổ cập GDTH mức độ 3

*** Biện pháp**

- Triển khai nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/TT-BGDĐT ngày 23/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ thị trấn Văn Giang; tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Tuyên truyền vận động trẻ 6 tuổi ra lớp, kết hợp với trường Mầm non để tuyên truyền 100% số trẻ vào lớp 1.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh; công tác bàn giao nghiêm thu trẻ 6 tuổi vào lớp 1; bàn giao học sinh lớp 5 lên THCS: làm đúng quy trình, hồ sơ đầy đủ, đúng quy định không có hồ sơ sửa chữa;

- Ngay từ đầu năm học nhà trường giao sĩ số cho giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm duy trì sĩ số không để học sinh nghỉ học với bất kỳ lý do gì nếu không có ý kiến của phụ huynh học sinh.

- Kết hợp vừa dạy vừa hoạt động ngoại khoá tạo niềm vui, phấn khởi khi trẻ đến trường.

- Sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp, bảo đảm tính cân đối, đồng bộ, hiệu quả.

- Thường xuyên phụ đạo học sinh nhận thức còn hạn chế, tổ chức lớp học tình thương.

- Quản lý tốt các loại hồ sơ, sổ sách; thường xuyên theo dõi cập nhật số liệu. Cập nhật thường xuyên học sinh chuyển đi, chuyển đến trong năm học.

5.2. Nâng cao chất lượng đại trà

*** Chỉ tiêu**

- Về Phẩm chất: 100% HS được xếp loại “Tốt” và “Đạt”
- Về Năng lực: 99 - 99,5% HS được xếp loại “Tốt” và “Đạt”
- Về kiến thức: 99 - 99,5% HS được xếp loại “Hoàn thành tốt”, “Hoàn thành” và được xét “Hoàn thành chương trình lớp học”;
- 100% học sinh xếp loại “Hoàn thành chương trình tiểu học” và được xét chuyển cấp.

*** Biện pháp**

BGH chỉ đạo giáo viên thực hiện các nội dung sau:

- Ngay từ đầu năm học giáo viên chủ nhiệm cần phân loại đối tượng học sinh để có biện pháp dạy học phù hợp. Lập kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo học sinh giúp các em đạt yêu cầu cơ bản về kiến thức kỹ năng các môn học.
- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nhẹ nhàng và hiệu quả, tạo tâm thế cho các em, để **“*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”**.
- Phối kết hợp với cha mẹ học sinh để cùng kèm cặp học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng bằng cách thông tin qua sổ liên lạc, gặp gỡ trao đổi, không chờ đến các cuộc họp phụ huynh mới trao đổi.
- Nếu trong lớp có học sinh chưa học tốt, giáo viên phải liên hệ với phụ huynh hoặc đến thăm gia đình để tìm hiểu nguyên nhân.
- Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giáo viên cần tìm hiểu tận tình, tìm biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ các em.
- Thường xuyên động viên khích lệ học sinh khi các em có những tiến bộ nhỏ. Giáo viên cần tạo khoảng cách gần gũi, thân thiện với các em và gia đình các em.
- Bố trí chỗ ngồi cho học sinh phù hợp sao cho các em có thể giúp đỡ được nhau tiến bộ trong học tập ở từng bàn.
- Hằng ngày trên lớp, giáo viên cần kịp thời nhận xét, sửa sai, động viên khích lệ học sinh bằng lời nói trực tiếp, lời nhận xét trong bài làm của các em hoặc có phần thưởng là cái bút, quyển vở khi các em tiến bộ.
- Giáo viên cần đến sớm để cùng kiểm tra bài với các em. Công việc này cần được kiểm tra thường xuyên vào đầu giờ có hiệu quả hơn.
- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh trong mỗi bài dạy, mỗi tiết hoạt động ngoại khóa, tiết chào cờ,.....

- Giáo viên tự nâng cao chất lượng bài dạy của mình, đổi mới phương pháp dạy, hình thức tổ chức dạy học để lôi cuốn học sinh ở mỗi tiết học.

- Chú ý rèn ý thức giữ vở, viết chữ cho học sinh hàng ngày. Kiểm tra sát sao việc giữ vở, viết chữ của các em.

- Tiếp tục tổ chức trưng bày sản phẩm Mĩ thuật, kỹ thuật của học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khoá. Tổ chức các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn như: Văn nghệ, kéo co, đá bóng, rung chuông vàng... ; Tổ chức cho HS toàn trường vui đón tết Trung thu; Đặc biệt, tổ chức cho các em thăm quan, dã ngoại tại một số điểm di tích lịch sử, các viện bảo tàng, hoặc các danh lam thắng cảnh đẹp của đất nước,...

- Kiểm tra, đánh giá đối với học sinh công bằng, khách quan.

5.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

*** Chỉ tiêu**

- 100% trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường được quan tâm và đánh giá đúng quy định.

*** Biện pháp**

- Tuyên truyền tới CB, GV, NV về các thông tư, luật định quy định đối với người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để giúp CB, GV, NV hiểu và thực hiện đúng.

- Tặng sách, vở, đồ dùng học tập cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn ngay từ đầu năm học.

- Đánh giá và xếp loại đúng theo hướng dẫn. Tập trung ở các môn Tiếng Việt, Toán.

- Gặp gỡ, tìm hiểu, trao đổi với gia đình các em để tìm biện pháp giáo dục tốt nhất cho các em.

5.4. Giáo dục đạo đức cho học sinh

*** Chỉ tiêu**

- Về Phẩm chất: 100% HS được xếp loại “Tốt” và “Đạt”

- 100% học sinh thực hiện tốt các hành vi ứng xử.

*** Biện pháp**

- Tăng cường quán triệt đầy đủ quan điểm, đường lối giáo dục đạo đức của Đảng, Nhà nước tới CBQL, giáo viên, phụ huynh, học sinh nhằm đào tạo

con người mới xã hội chủ nghĩa như mục tiêu giáo dục trong Luật Giáo dục đã đề ra.

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các thành viên, tổ chức trong nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức phù hợp với thực tế của nhà trường. Và tổ chức, chỉ đạo các bộ phận thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

- Xây dựng môi trường sư phạm mẫu mực trong nhà trường, mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Chỉ đạo GVCN phải thường xuyên chú ý đến hành vi của từng học sinh qua công việc hàng ngày như kiểm tra việc học, thực hiện nội quy trường, lớp của học sinh. GVCN sẽ kịp thời uốn nắn sửa chữa khi học sinh có thái độ, hành vi đạo đức không tốt.

- Ngay từ đầu năm học, chỉ đạo GVCN phải tìm hiểu được hoàn cảnh, cá tính của từng học sinh, có sổ kế hoạch, sổ chủ nhiệm để theo dõi và phổ biến nhiệm vụ của người học sinh, nội quy của trường, của lớp, đến từng học sinh để học sinh thực hiện tốt

- Quán triệt GV coi trọng môn Đạo đức, giáo dục lối sống là một phương tiện quan trọng để thực hiện nhiệm vụ giáo dục tư tưởng, tình cảm, pháp luật cho học sinh một cách trực tiếp, hoàn chỉnh và sâu sắc. Yêu cầu giáo viên khi dạy môn Đạo đức, giáo dục lối sống phải dạy nghiêm túc, không qua loa, không xem nhẹ môn này.

- Chỉ đạo giáo dục đạo đức cho học sinh qua hoạt động Đội Thiếu niên tiền phong. Tạo điều kiện tốt cho Tổng phụ trách đội hoạt động.

- Đa dạng hoá các hình thức hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh như: Thông qua giờ chào cờ đầu tuần; Thông qua các giờ học ở lớp; Thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Tổ chức các hoạt động phong trào, các hội thi: văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu, nhân đạo từ thiện, cắm hoa, xé dán giấy, làm đồ chơi qua phế liệu...

- Phát huy vai trò tự quản của tập thể và tự rèn luyện của học sinh.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá giáo dục đạo đức học sinh

- Phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội (các tổ chức, đoàn thể ở địa phương) để giáo dục đạo đức cho học sinh: thông qua sổ liên lạc điện tử, bằng thư mời,..... để thông báo tình hình học sinh cho phụ huynh nắm được.

5.5. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa

*** Chỉ tiêu**

- Tổ chức một số hoạt động ngoại khóa thiết thực với học sinh nhân dịp các ngày lễ lớn, các tháng hành động,....: Tổ chức cho HS thi văn nghệ, trang trí lớp, thi kéo co, bóng đá; giao lưu “Rung chuông vàng”; Ngày hội đọc sách, Giao lưu olympic Tiếng Anh.....

- 100% học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động.

*** Biện pháp**

- Tuyên truyền cho CB, GV, NV, HS, PHHS hiểu tác dụng của việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, tác dụng của việc tham gia các hoạt động ngoại khóa, để mọi người ủng hộ và tham gia tích cực.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung, triển khai tới CB, GV, NV, HS, PHHS ngay từ đầu năm học. (Hội nghị viên chức; hội nghị Cha mẹ học sinh; các buổi chào cờ,...

- Xây dựng kế hoạch cụ thể trước ít nhất 1,5 tháng, triển khai tới mọi thành viên để chuẩn bị, tập luyện,...

- Phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội (các tổ chức, đoàn thể ở địa phương) để kêu gọi mọi người cùng tham gia.

6. Công tác quản lý và chất lượng đội ngũ

6.1. Công tác quản lý

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện tốt việc quản lý các hoạt động trong trường học: Củng cố kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Thường xuyên đôn đốc chỉ đạo các hoạt động của CBGV; tổ chức có hiệu quả việc dự giờ, thao giảng, Hội thi GV dạy giỏi, quản lý và công khai tài chính đúng định kỳ; đảm bảo chế độ chính sách cho CBGV kịp thời theo quy định của Nhà nước.

- BGH chỉ đạo 100% các tổ chuyên môn thực hiện tốt các cuộc họp theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

- Các bộ phận trong nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất theo quy định của nhà trường.

- Quản lý tốt các phần mềm như: EMIS; phần mềm Phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ; Kiểm định chất lượng, Quản lý thư viện, thiết bị; Cơ sở dữ liệu ngành, quản lý CCVC, ...

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường được nhà trường hoặc tổ chuyên môn kiểm tra, đánh giá.

*** Biện pháp**

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

- Thực hiện tốt việc hội họp định kỳ, hội ý đầu tuần, sinh hoạt tổ, khối chuyên môn đảm bảo đúng theo Điều lệ trường tiểu học và đảm bảo dân chủ, khách quan trong trường học. Quản lý điều hành hoạt động giáo dục của nhà trường bằng các kế hoạch, quyết định và các văn bản quy phạm khác.

- BGH xây dựng các loại kế hoạch và triển khai kịp thời tới các bộ phận. Kế hoạch phải được xây dựng cụ thể (ngày, tuần, năm, tháng, giai đoạn).

- Triển khai đầy đủ, thường xuyên các văn bản chỉ đạo của Ngành, của Trường đến tận tổ khối và CB, GV, NV trong nhà trường.

- Thành lập đầy đủ các tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực của đội ngũ trên tinh thần gắn trách nhiệm, chỉ tiêu phấn đấu cho từng giáo viên, cho từng bộ phận; Các phần mềm quản lý giáo dục giao cho từng bộ phận quản lý theo đúng chức trách, chuyên môn trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục;

- Tăng cường công tác dự giờ, kiểm tra đánh giá giáo viên và học sinh để sớm phát hiện những thiếu sót, chưa hợp lý trong quá trình giảng dạy và học tập. Có kế hoạch ngăn ngừa, xử lý nghiêm việc CBGV vi phạm quy chế chuyên môn; vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý như sử dụng các phần mềm trong quản lý trường học, quản lý học sinh, giáo viên, tài chính và các hoạt động giáo dục khác.

- Tiếp tục phát huy, nêu cao vai trò trách nhiệm của Hội đồng Trường.

6.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV được tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- 100% giáo viên phấn đấu có tay nghề, nghiệp vụ sư phạm vững vàng.

- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

- 100% giáo viên tham gia hội giảng.

- 100% giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn các chuyên đề do các cấp tổ chức.

- 100% giáo viên nắm chắc “*chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*” và các văn bản có liên quan. Có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng được mức 2, mức 3 của Chuẩn nghề nghiệp GVTH.

- 100% giáo viên tích cực thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học.

*** Biện pháp:**

- Ban giám hiệu :

+Thực hiện kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2022.

+Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn. BGH dự giờ 100% giáo viên. Rút kinh nghiệm kịp thời ngay sau mỗi giờ dạy.

+Giao cho GV đạt các danh hiệu GV dạy giỏi các cấp bồi dưỡng, kèm cặp đội ngũ GV trẻ.

+ Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế của trường, lên kế hoạch các buổi chuyên đề và duyệt tất cả các cuộc họp chuyên môn của các tổ.

+ Tổ chức cho giáo viên học Thông tư số 28/2020/ TT-BGDĐT ngày 04/9/2020, Ban hành Điều lệ Trường tiểu học ; Học tập quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học.

+Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường và tham gia thi giáo viên giỏi các cấp

Thực hiện tốt các nội dung quy định tại thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Xây kế hoạch thực hiện các hội thi trong năm, triển khai đầy đủ đến tận CBGV, NV trong nhà trường và phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm học.

+Thực hiện nghiêm túc các nội dung về thi đua, khen thưởng.

-Tổ chuyên môn:

+ Sinh hoạt đều đặn ít nhất 2 lần/tháng, sát thực với nội dung các chuyên đề .

- Đổi mới sinh hoạt tổ, khối chuyên môn theo hình thức chuyên đề, hội thảo. Chủ yếu tập trung theo hướng nghiên cứu bài học, chú trọng việc triển khai chuyên đề về phương pháp dạy học ở các khối lớp như: chuyên đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chuyên đề về sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”; chuyên đề mảnh ghép; chuyên đề về dạy học tích hợp, lồng ghép; ứng dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong trường học,.... Tổ chức tốt các chuyên đề liên quan đến dạy học CTGDPT 2018. Thống nhất nội dung, chương trình, cách đánh giá học sinh. Kịp thời thống nhất và tháo gỡ khó khăn trong khi thực hiện những vấn đề mới trong chương trình; Thông qua các chuyên đề, tổ chuyên môn đi sâu vào các thức tổ chức, nội dung cần tổ chức của chuyên đề để nâng cao trình độ chuyên môn cho từng giáo viên.

- Đẩy mạnh phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và triển khai các sáng kiến hay tới giáo viên.

6.4. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại giáo viên, cán bộ quản lý theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học, Chuẩn Hiệu trưởng.

*** Chỉ tiêu**

- Tỷ lệ CBQL được đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đạt loại Khá trở lên: 100%;

- 100% giáo viên tự đánh giá xếp loại được bản thân sát thực theo Quy định về Chuẩn nghề nghiệp GVTH ban hành theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ trưởng Bộ GD và ĐT

- Tỷ lệ GV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp: loại Xuất sắc trên 20%, không có loại yếu kém;

- 100% CBGV, NV tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng thường xuyên và được đánh giá xếp loại từ loại khá trở lên;

*** Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Cụ thể:

+ Đẩy mạnh công tác tự bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn hiệu phó theo chuẩn đã được quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018; công văn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 v/v hướng dẫn thực hiện thông tư số 14/2018 ngày 20/7/2018 của Bộ giáo dục ban hành chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp được ban hành tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 về Hướng dẫn thực hiện thông tư 20/2018 của BGD ngày 22/8/2018 . Đặc biệt quan tâm đến kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, tự khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn theo chuẩn nghề nghiệp của giáo viên sau đánh giá.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng thường xuyên.

- Có kế hoạch và chỉ đạo giáo viên tự bồi dưỡng thường xuyên có hiệu quả.

7. Xây dựng cơ sở vật chất , kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia.

7.1. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

*** Chỉ tiêu**

- Bổ sung đồ dùng dạy học (bộ đồ dùng lớp 1, bảng phụ,...); Cung cấp đầy đủ cho các lớp hệ thống máy chiếu, Tivi, wifi để phục vụ cho các môn học.

- Có đủ các phòng học, các phòng chức năng.

- 100% các lớp biết giữ gìn, bảo vệ tài sản của lớp, của trường.

- Sửa chữa, bổ sung kịp thời các thiết bị khi bị hỏng

*** Biện pháp**

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*

- Mọi CB,GV,NV và học sinh đều có trách nhiệm trong việc bảo quản CSVC của nhà trường.

- Bàn giao CSVC, đồ dùng dạy học ngay từ đầu năm học cho tất cả các lớp, các phòng chức năng quản lý, có cam kết rõ ràng;

- Tích cực làm tốt công tác tham mưu với các cấp quản lý tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại như máy chiếu, bảng tương tác, bổ sung thêm máy tính, thiết bị phòng học ngoại ngữ.

- Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Tổ chức cuộc thi về trang trí lớp theo chủ điểm từng đợt thi đua;

- Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

7.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Chỉ tiêu**

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Duy trì kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Hoàn thiện các tiêu chí để được công nhận thư viện tiên tiến vào năm 2023.

*** Biện pháp**

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng văn hóa chất lượng, tăng cường công tác kiểm định chất lượng; đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

- Tổ chức cho CBGVNV trong toàn trường học tập các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục; Phổ biến quy trình tự đánh giá và yêu cầu các bộ phận, cá nhân của nhà trường phối hợp thực hiện;

- Kiện toàn ban chỉ đạo công tác KĐCL nhà trường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách các tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng nhà trường. Tiến hành theo đúng quy trình của công tác kiểm định;

- Lên kế hoạch chỉ đạo chung và chỉ đạo các nhóm lập kế hoạch hoạt động thu thập minh chứng ở từng nhóm. Tiếp tục thu thập, bổ sung các minh chứng còn thiếu, sắp xếp lưu giữ đúng quy định;

- Tiếp tục tham mưu với ngành, địa phương, các đoàn thể có liên quan để có sự phối hợp nguồn nhân lực thực hiện đồng thời phát huy nội lực của nhà trường để kịp thời khắc phục những điểm yếu.

- Mọi cá nhân, các bộ phận lưu hồ sơ minh chứng hoạt động thường xuyên trong năm học.

8. Một số hoạt động khác

8.1. Công tác kiểm tra

*** Chỉ tiêu**

- 100% HS được tham gia kiểm tra định kì các môn học theo quy định tại thông tư 22, 27.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra các kỳ trong năm học ở tất cả các khối lớp.

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ

+ Kiểm tra toàn diện: 13 - 15 đ/c

+ Kiểm tra chuyên đề: 20-22 đ/c

+ Kiểm tra đột xuất tới 100% CB- GV – NV

+ Dự giờ KT tới 100% GV dạy Chương trình GDPT 2018.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm; Xây dựng phương án các kỳ kiểm tra hợp lý, đảm bảo an toàn, đúng quy chế. Và tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ nghiêm túc, công bằng, đánh giá chất lượng đúng thực tế.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra các môn. Tiếp tục bổ sung và tăng cường đề thi các kỳ, các môn học vào ngân hàng đề nhà trường làm tài liệu tham khảo cho giáo viên, phụ huynh và HS trong nhà trường. Đề thi đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học, phù hợp với trình độ HS.

- Lấy hiệu quả công tác kiểm tra là động lực thúc đẩy quản lý giáo dục, ngoài kiểm tra toàn diện ít nhất 1/3 cán bộ, giáo viên còn kiểm tra các chuyên đề, tăng cường kiểm tra đột xuất;

- Việc kiểm tra đánh giá xếp loại giáo viên cần phải tỉ mỉ, cụ thể, chính xác, nhận xét phải trúng, đúng và có sức thuyết phục;

- Nghiêm túc xử lý những giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn và những HS vi phạm nội quy nhà trường;

- Tổ trưởng chuyên môn thực hiện đúng chế độ kiểm tra chuyên môn các tổ viên hàng tuần và kiểm tra HS thuộc tổ mình;

- BGH và tổ trưởng chuyên môn kiểm tra giáo án của GV và ghi vào sổ kiểm tra giáo án chung của trường. Duy trì việc duyệt giáo án trước 1 tuần (Vào thứ Sáu của tuần trước)

8.2. Hoạt động Y tế trường học

*** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV, HS thực hiện nghiêm túc Chỉ thị, yêu cầu và các biện pháp phòng chống dịch Covid -19.

- 100% CB, GV, NV, HS tham gia Bảo hiểm Y tế; Khuyến khích HS tham gia Bảo hiểm thân thể.

- 100% các lớp làm tốt công tác Chữ thập đỏ.

- Thực hiện tốt việc chăm sóc, sơ chữa bệnh ban đầu cho học sinh.

- Có đủ cơ số thuốc tối thiểu theo danh mục quy định của Bộ y tế đối với tủ thuốc của nhà trường.

- Đảm bảo môi trường an toàn cho học sinh.

*** Giải pháp**

- Triển khai và thực hiện các biện pháp về phòng, chống dịch bệnh Covid 19.

- Triển khai kịp thời các loại hình Bảo hiểm, tuyên truyền tới nhân dân, phụ huynh qua hệ thống truyền thanh của xã;

- Giáo viên Tổng phụ trách, GVCN làm tốt công tác tuyên truyền về bệnh dịch, về phòng chống tai nạn thương tích,...vào các giờ chào cờ, sinh hoạt lớp sinh hoạt ngoại khóa.

- GVCN tích cực tuyên truyền phụ huynh tham gia các loại hình Bảo hiểm.

- Đảm bảo vệ sinh nước uống cho học sinh, giữ gìn vệ sinh trường lớp luôn sạch đẹp.

- Khử trùng khu vực trường học đảm bảo môi trường trong sạch 3-5 đợt/năm. Trang bị đầy đủ nước rửa tay khô, rửa tay ướt cho HS, vệ sinh trường lớp sạch sẽ.

- Chỉ đạo, kết hợp với các lớp làm tốt công tác Chữ thập đỏ trong trường học.

8.3. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV được học quy chế dân chủ của cơ quan.
- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường và thực hiện tốt quy chế làm việc.
- Công khai 2 lần/năm học về 3 nội dung theo quy định tại Thông tư 36

*** Biện pháp**

- Xây dựng quy chế dân chủ cơ quan, quy chế làm việc trong mọi hoạt động

- Tổ chức tốt hội nghị Cán bộ viên chức, người lao động năm học 2022 - 2023 để CB, GV, NV được bàn bạc, đóng góp ý kiến xây dựng Kế hoạch năm học, xây dựng các quy định, quy chế phù hợp với điều kiện của cơ quan như: Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế sử dụng quỹ phúc lợi, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ viên chức, Quy chế chuyên môn, Quy chế quản lý tài sản, Quy chế thực hành tiết kiệm, Quy chế chi tiêu nội bộ,...

- Công khai chiến lược phát triển của nhà trường, công tác tài chính, công tác sử dụng nhân sự ...

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong hội đồng

- Thực hiện các biện pháp công khai:

+ *Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:*
(Theo Biểu mẫu 05 của quy chế 09).

Chất lượng giáo dục thực tế: (Thực hiện theo Biểu mẫu 06).

+ *Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục:*

Cơ sở vật chất: (thực hiện theo Biểu mẫu 07)

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: (thực hiện theo Biểu mẫu 08).

+ *Công khai thu chi tài chính:*

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

** Về hình thức và thời điểm công khai:*

+ Công khai trên Cổng thông tin điện tử, bảng tin của trường và công bố trong các cuộc họp hội đồng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường vào các tháng hoặc các quý. Đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

+ Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. (Thời điểm công bố là tháng 6 và tháng 9 hàng năm).

- Ban giám hiệu giao nhiệm vụ cho các tổ trưởng, các tổ chức, CB, GV, NV chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động;

8.4. Công tác đoàn thể trong nhà trường

- Mỗi đoàn thể xây dựng quy chế hoạt động cụ thể, rõ ràng.

- Nhà trường chỉ đạo các đoàn thể hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động của mình.

- Hàng kỳ, hàng năm, tháng có sơ kết, tổng kết; kiểm tra, đánh giá và xếp loại từng thành viên trong tổ chức; có báo cáo theo quy định về các cấp quản lý

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường vận động quần chúng thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước cũng như nội quy của nhà trường.

- Phối hợp với công đoàn chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công đoàn viên.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên kết hợp với giáo viên Tổng phụ trách làm tốt công tác Đội thiếu niên, tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa: Thể dục giữa giờ, văn hóa - văn nghệ, tổ chức tốt các ngày lễ lớn; tổ chức tốt sân chơi “Rung chuông vàng”;

- Tổ chức cho học sinh thăm viếng và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ.

- Tổ chức tìm hiểu và học tập gương anh bộ đội cụ Hồ, tìm hiểu về biên giới biển đảo Việt Nam vào dịp 22/12.

- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội phải có nhiều giải pháp tích cực để giáo dục tác phong đạo đức, nhân cách cho học sinh sống theo nề nếp, kỷ luật và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; ngăn chặn kịp thời những hành vi sai trái của học sinh, đề xuất nhà trường có biện pháp xử lý học sinh vi phạm một cách kịp thời và phù hợp với từng đối tượng.

8.5. Công tác tài chính

*** Chỉ tiêu**

- 100% các lớp thực hiện thu chi đúng quy định.

- Hàng tháng chi trả lương theo đúng quy định trước 15 hàng tháng.
- 100% các chế độ của CBGVNV trong trường được thực hiện theo đúng quy định.

- Thực hiện các khoản thu - chi trong nhà trường đảm bảo theo đúng quy định.

*** Biện pháp**

- Tổ chức tuyên truyền tới tất cả CB,GV,NV và PHHS các Công văn hướng dẫn về thu góp như: Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh quy định về mức thu các khoản thu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của tỉnh Hưng Yên từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021; công văn 1528/SGDDĐT-KHTC ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT v/v Hướng dẫn thực hiện các khoản thu đầu năm học 2022-2023.

- Quản lý chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ công tác thu chi trong nhà trường.

- Chi tiêu đúng quy định với dự toán được giao, tổ chức báo cáo quyết toán các nguồn kinh phí theo quy định.

- Tổ chức thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản.

- Xây dựng và thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ; Tổ chức xây dựng và thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tài chính, các tiêu chuẩn, định mức theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

- Thực hiện tốt mọi chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Sử dụng ngân sách theo đúng quy định.

- Tạo điều kiện cho kế toán tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, được học các văn bản của Nhà nước về quản lý tài chính.

- Tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính 2 lần/ năm. Thực hiện công khai tài chính 2 đợt/năm.

8.6. Công tác bán trú

*** Chỉ tiêu**

Tổ chức tốt công tác ăn bán trú cho HS trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, PHHS và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý.

b. Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí cho công tác tổ chức ăn bán trú.

- Ký hợp đồng xuất ăn cho HS với công ty trách nhiệm dịch vụ Dương Anh.

- Quán triệt tinh thần ăn bán trú tới phụ huynh học sinh; Tổ chức họp phụ huynh có học sinh ăn bán trú bàn về các điều kiện để tổ chức tốt công tác bán trú;

- Bổ sung trang thiết bị phục vụ cho việc ăn bán trú đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, giám sát chặt chẽ khâu phân ăn hàng ngày, làm tốt công tác trực bán trú; quy trình thực hiện bán trú; Phân công một đồng chí trong Ban giám hiệu phụ trách chỉ đạo trực tiếp công tác bán trú.

- Cuối năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện bán trú để có kế hoạch nâng cao chất lượng bán trú cho học sinh cả về số lượng và chất lượng.

8.7. Công tác thi đua, khen thưởng

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

*** Giải pháp**

- Ngay từ đầu năm học kiện toàn Hội đồng thi đua - khen thưởng

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, tiêu chí thi đua thông qua HĐSP để mọi người cùng đóng góp ý kiến và thực hiện. Tổ chức cho CB, GV, NV đăng ký thi đua.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác thi đua khen thưởng.

- Triển khai các văn bản của các cấp, ngành về công tác thi đua khen thưởng, cho CB, GV, NV.

- Tổ chức phát động các đợt thi đua trong năm học.

- Thực hiện việc khen thưởng công bằng, kịp thời, công khai. Đổi mới công tác thi đua, đánh giá đúng mức, khen thưởng động viên kịp thời.

- Không bình xét danh hiệu thi đua đối với cá nhân không đăng ký.

*** Kinh phí và mức khen thưởng**

- Kinh phí khen thưởng được trích từ nguồn kinh phí thường xuyên của đơn vị được cấp.

- Mức khen thưởng được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

9. Một số chỉ tiêu thi đua

9.1. Tập thể

- Nhà trường: “Tập thể Lao động Xuất sắc”.

- Tổ chuyên môn: Tập thể lao động xuất sắc: 3 tổ.
- Liên đội: vững mạnh xuất sắc.
- Lớp:

+ Lớp xuất sắc: 05 lớp.

+ Lớp Tiên tiến: 25 lớp

8.2. Cá nhân

** Cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 3
- Giấy khen của CT UBND huyện: 01
- Giấy khen của GD SGD: 01
- LĐTT: 35
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 2
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 7

** Học sinh:*

*** Chất lượng đại trà:**

- Về Phẩm chất: 100% HS được xếp loại “Tốt” và “Đạt”
- Về Năng lực: 99 - 99,5% HS được xếp loại “Tốt” và “Đạt”
- Về kiến thức: 99 - 99,5% HS được xếp loại “Hoàn thành tốt”, “Hoàn thành” và được xét “Hoàn thành chương trình lớp học”;
- 100% học sinh xếp loại “Hoàn thành chương trình tiểu học” và được xét chuyên cấp.
- HS được khen cấp trường đạt từ 65-70% (trong đó HS HTXS các môn học và rèn luyện (HSXS) đạt từ 30-35%). Cụ thể:

Khối lớp	HS được khen	Học sinh xuất sắc
Khối 1	65 – 73%	30-35%
Khối 2 +3	65 -71%	30-32%

Khối lớp	HS được khen	Hoàn thành xuất sắc
Khối 4 + 5	65-68%	30%

- Có HS được khen cấp trên

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công nhiệm vụ

1. Đ/c Hoàng Thị Quyên - Hiệu trưởng

- Phụ trách tổ chuyên môn 4+5
- Xây dựng kế hoạch và triển khai, đôn đốc các bộ phận thực hiện, gồm các nội dung sau:
 - + Công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19 và các phương án dạy học trong tình hình mới.
 - + Các cuộc vận động và các phong trào thi đua; Giáo dục đạo đức cho học sinh;
 - + Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên;
 - + Công tác Kiểm tra nội bộ, Kiểm định chất lượng giáo dục, Trường chuẩn quốc gia; Thực hiện Quy chế dân chủ; Công tác thi đua khen thưởng; Đánh giá xếp loại giáo viên;
 - + Công tác phổ cập;
 - + Công tác bán trú;
- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường;
- Quản lí, chỉ đạo công tác y tế trường học.

2. Đ/c Vũ Thị Luyện - Phó Hiệu trưởng

- Phụ trách tổ chuyên môn 1
- Kết hợp với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua (các cuộc thi của GV và HS,...) quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn.
 - Xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn; Kế hoạch chỉ đạo việc thực hiện đổi mới PPDH, Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn; Kế hoạch thực hiện các chuyên đề cấp trường, cấp tổ; Phụ trách chuyên môn; Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV;
- Phụ trách trang Web nhà trường;
- Phụ trách công tác vệ sinh môi trường, Y tế trường học;
- Kí duyệt giáo án theo lịch; Kiểm tra các hoạt động đoàn thể của nhà trường; Hoàn thiện các hồ sơ theo vị trí, nội dung công việc được phân công;
- Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ vào 25 hàng tháng.

3.Đ/c Nguyễn Thị Thu Huyền – Phó hiệu trưởng

- Phụ trách tổ chuyên môn 2+3
- Kết hợp với HT xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác đoàn – đội.

-Cùng với đ/c TPT xây dựng kế hoạch thực hiện ATG, kế hoạch y tế trường học; Công tác xây dựng cơ sở vật chất; thư viện – thiết bị; vệ sinh – nước uống; kiểm định chất lượng; công tác CNTT...., phụ trách phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, truyền thông...

- Phụ trách công tác phổ cập, công tác bán trú;
- Ký duyệt giáo án theo lịch; Kiểm tra chất lượng vở sạch chữ đẹp của GV, HS; Kiểm tra các hoạt động đoàn thể của nhà trường; Hoàn thiện các hồ sơ theo vị trí, nội dung công việc được phân công;
- Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ vào 25 hàng tháng

4. Các Tổ trưởng chuyên môn

- Kết hợp với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường;
- Xây dựng kế hoạch tổ, kế hoạch tổ chức các chuyên đề , tổ chức thao giảng tại tổ.
- Kiểm tra, ký duyệt giáo án và các nội dung mà tổ phụ trách hàng tuần.
- Kiểm tra, đôn đốc giáo viên thực hiện các nội dung mà nhà trường, tổ đề ra;
- Báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của tổ gửi về trường

5. Giáo viên

- Thực hiện đúng các Quy định về chuyên môn, các quy định của nhà trường;
- Thực hiện đúng chức trách, đúng nội dung công việc theo nhiệm vụ được phân công

*** Đối với GVCN lớp**

- Thực hiện tốt nội dung của giáo viên
- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm;
- Xây dựng kế hoạch, biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn;

- Xây dựng kế hoạch bài giảng về dạy ATGT, dạy kiến thức, lịch sử, địa lý địa phương, việc dạy lồng ghép các nội dung giáo dục đúng thời gian, đúng chương trình;

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về phòng chống dịch Covid -19 theo khuyến cáo của bộ y tế.

*** Đối với giáo viên bộ môn**

- Thực hiện đúng chương trình, thời khóa biểu của các lớp.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện bài giảng môn học phụ trách ở các khối lớp, kế hoạch về thời gian thực hiện, trình Phó Hiệu trưởng

- Sản phẩm của HS làm được lưu giữ để tham dự các cuộc thi.

6. Nhân viên Thư viện – Thiết bị

- Xây dựng kế hoạch Thư viện - Thiết bị năm học 2022 - 2023;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch Ngày hội đọc sách; kế hoạch chuẩn bị sách vở, tài liệu học cho giáo viên và học sinh; kế hoạch bổ sung sách, thiết bị dạy và học vào thư viện;

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận Thư viện tiên tiến;

- Tổ chức cho giáo viên, học sinh tham gia đọc sách có hiệu quả.

7. Nhân viên Kế toán - Văn thư

- Xây dựng dự toán thu chi tất ở các nội dung theo đúng quy định và tham mưu với Hiệu trưởng các nội dung về thu chi trong nhà trường.

- Đảm bảo chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Kết hợp với BGH xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt việc ăn bán trú cho học sinh.

- Thực hiện nhận, chuyển công văn kịp thời.

- Thực hiện tốt việc lưu giữ hồ sơ.

II. Kế hoạch hoạt động tháng

Tháng	Nội dung công việc	Bổ sung
8/2022	<ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra tu sửa CSVC chuẩn bị cho năm học mới- Tổ chức chuyên đề cấp trường, tham dự chuyên đề các cấp. Tham gia tập huấn bồi dưỡng thường xuyên.- Phân công chuyên môn, chuẩn bị cho khai giảng	

	<p>năm học mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra trẻ trong độ tuổi đi học, huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1, làm PCGD. - Tổ chức tựu trường cho HS, biên chế lớp - Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 	
9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học mới 2022-2023 - Tổ chức chuyên đề cấp trường, dự chuyên đề các cấp - Triển khai dạy chương trình tuần 1 từ 6/9/2022 - Ổn định tổ chức lớp. - Kiểm tra nề nếp đầu năm học. - Họp Phụ huynh học sinh đầu năm - Tổ chức Trung thu cho HS - Hoàn thành các báo cáo đầu năm nộp PGD. - Thảo luận kế hoạch nhiệm vụ năm học - Duyệt kế hoạch năm học với PGD. - Hoàn thành công tác PCGD - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra toàn diện 02 đc, chuyên đề 04 đ/c, 01 nhóm công tác - Cập nhật các phần mềm - Phối hợp TYT khám SK ban đầu cho HS - Đón đoàn kiểm tra công nhận PCGD, XMC của PGD. 	
10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội nghị VC -NLD năm học 2022-2023 - Kiểm tra toàn diện 02 đc, chuyên đề 05 đc, 5 tổ nhóm công tác. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề cấp trường, tham dự chuyên đề cấp huyện - Duyệt kế hoạch tổ - Đại hội Đoàn, Đội . - Đón đoàn kiểm tra, hỗ trợ dạy học khối 3 của PGD - Tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời. - Kiểm tra hồ sơ GV - Tổ chức hội giảng cấp trường chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.(15/10 - 15/11). 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi GVG cấp trường - Tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện - Kiểm tra định kì giữa học kỳ I khối 4,5 	
11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tổ chức hội giảng cấp trường, báo cáo kết quả Hội giảng cấp trường và PGD&ĐT - Tổ chức thi văn nghệ - Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/11. - Kiểm tra toàn diện 01 ®/c, chuyên ® 03 ®/c, 01 tổ nhóm công tác. - Đón đoàn kiểm tra việc dạy Tiếng Anh của PGD (nếu có) 	
12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Họp chuyên môn nghiệp vụ cấp huyện; - Kiểm tra định kì cuối học kỳ I - Kiểm tra toàn diện 3 ®/c, chuyên ® 3 ®/c, 3 tổ nhóm công tác. - Đánh giá tập thể lãnh đạo năm 2022. 	
1/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Đón đoàn kiểm tra việc dạy Tiếng Anh của PGD (nếu có) - Hoàn thành báo cáo kết quả học kì 1. - Kiểm tra Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục. - Tọa đàm sơ kết ®it 1 việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận ®éng. Sơ kết k× I. - Họp PHHS ®it 2. - Kiểm tra chuyên ® 04 ®c, 01 tổ nhóm công tác. 	

2/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Họp chuyên môn nghiệp vụ cấp học cấp huyện; - Đón đoàn kiểm tra, hỗ trợ việc dạy học lớp 3 của PGD (nếu có) - Kiểm tra định kì giữa học kỳ II - Tọa chức hội giảng cấp trường @ít II. (3/2/2023 -26/3/2023) - GV hoàn thành viết SK (chấm và nộp PGD 26/2) - Kiểm tra toàn diện 2 đc, chuyên đề 02 đc, 01 tổ nhóm công tác - Tổ chức Hội chợ Xuân 2023 (nếu được phép) 	
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> -Tổ chức giao lưu các môn học, rung chuông vàng.... đối với khối lớp 5. - Tham gia giao lưu kỹ năng sống, Tiếng Anh cấp huyện, cấp Tỉnh (nếu có) . - Đón đoàn kiểm tra việc dạy Tiếng Anh của PGD (nếu có) - Tặng kết hái giảng cấp trường @ít II. - Kết nạp @éi vi^an. - Tổ chức thi đồng diễn - Kiểm tra toàn diện 02 đc và chuyên đề 02 đc 	
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Họp chuyên môn nghiệp vụ cấp học cấp huyện; - Đón đoàn kiểm tra việc dạy Tiếng Anh của PGD (nếu có) - Kiểm tra toàn diện 01 đc, chuyên đề 2 đc, 03 tổ nhóm công tác. 	
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tọa chức «n tếp, kiểm tra định kì cuối kú II. - Kiểm tra chuyên đề 5 đc, 05 tổ nhóm công tác. - Phát hành SGK -Kióm tra Bảng tổng hợp kết quả giáo dục. - Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh cuối năm học. - Kióm tra hã s- tọng trường. - Xét hợm thạnh ch--ng tr×nh Tióu hác khèi 5. - Trión khai @,nh gi, xõp lo¹i HT, 	

	<p>GV theo chuẩn,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá xếp loại viên chức năm học 2022-2023. - Tổng kết năm học. Nếp báo cáo tăng kết năm học và PGD- ST. - Nếp các loại báo cáo cuối năm và PGD&ST vào ngày 20/5. - Ký duyệt học bạ cuối năm. - Bùn giao HS lớp 5 lên THCS. - Nhấn hồ sơ cho 6 tuổi vào lớp 1. - Bùn giao HS và sinh hoạt thi đua phân - Tuyên động phát triển, tăng kết năm học. 	
6,7/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm kê tài sản bùn giao cho báo và, phân công trực hi. - Lập kế hoạch phòng ngừa ma báo (báo quản tại sân). - Lập kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất báo cáo UBND TTVG. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hi cho giáo viên. Tham dự tập huấn do cấp trên tổ chức. - Kiểm tra việc DT-HT của GV. - Kiểm tra việc trực trường của bảo vệ. 	

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường Tiểu học thị trấn Văn Giang, yêu cầu các tổ chuyên môn, các đoàn thể, cá nhân xây dựng kế hoạch và duyệt với Ban giám hiệu sau khi tổ chức hội nghị cán bộ công chức viên chức.

Các bộ phận, cá nhân thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học 2022-2023. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn cần giải quyết, phản ánh về nhà trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD (để bc);
- Các đoàn thể, CBGVNV (để t/h)
- Lưu: VT

TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Quyên

PHÒNG GIÁO DỤC KÝ DUYỆT
